

Số: 106/KH-UBND

*Tuyên Quang, ngày 25 tháng 6 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020; Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường,

Để triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường được kịp thời, hiệu quả tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường (sau đây viết tắt là Luật BVMT), như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tuyên truyền phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về Bảo vệ môi trường cho cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ môi trường và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thi hành Luật BVMT.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật BVMT, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện Luật BVMT và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật BVMT thống nhất, đồng bộ theo đúng quy định của pháp luật.

**2. Yêu cầu**

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

- Xác định rõ trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm hiệu quả trong việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường**

***1.1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành.***

- *Cơ quan thực hiện:*

+ Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các cơ quan có liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân bằng các hình thức theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật BVMT bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và từng đối tượng, địa bàn (*thông qua lồng ghép chuyên đề trong các hội nghị, lớp tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật mới theo kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*).

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2021 và các năm tiếp theo.

***1.2. Tổ chức tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử tỉnh.***

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang thông tin điện tử, bảo đảm đầy đủ, hiệu quả, đúng quy định.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên (từ năm 2021).

### **2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường**

***2.1. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.***

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tài nguyên và Môi trường.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7/2021.

**2.2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành để tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.**

- Cơ quan chủ trì: UBND huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7/2021.

**3. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản triển khai thực hiện các nội dung theo phân cấp của Luật Bảo vệ môi trường**

- Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2021.

*(Có biểu phân công nhiệm vụ kèm theo)*

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố được phân công thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động đề xuất, sắp xếp, bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động, xây dựng Kế hoạch chi tiết và triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường bảo đảm đầy đủ, kịp thời, hiệu quả. Hằng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) kết quả thực hiện để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của tỉnh tuyên truyền, phổ biến và triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh kịp thời, có hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- VP Chính phủ;
- Bộ TNMT;
- TT Tỉnh ủy,
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Chuyên viên KS;
- Lưu: VT. (Đ.60)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**

**BIỂU PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ  
TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 25/ 6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian dự kiến thực hiện	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường</b>				
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành	Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể; Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố	Thường xuyên (từ năm 2021)	
2	Tổ chức tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang; UBND huyện, thành phố.	Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh; Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh	Thường xuyên (từ năm 2021)	
<b>II</b>	<b>Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan</b>				
	- Tổ chức rà soát tính phù hợp, thống nhất của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành còn hiệu lực để tham mưu sửa	- Sở Tài nguyên và Môi trường (những văn bản thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND cấp tỉnh)	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và các đơn vị liên quan.	Trong tháng 6/2021	

	đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. - Rà soát, lập danh mục bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định ban hành	- UBND huyện, thành phố (những văn bản thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND cấp huyện)			
<b>III</b>	<b>Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện Luật Bảo vệ môi trường</b>				
<b>1</b>	<b>Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh</b>				
1.1	Nghị quyết Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND huyện, thành phố	Quý III/2022 (khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương, quy định tại Khoản 2, Điều 45 Luật BVMT 2020 )	Theo phân cấp tại Khoản 3, Điều 45 Luật BVMT 2020
1.2	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND huyện, thành phố	Quý IV/2022 (khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương, quy định tại Khoản 5, Điều 18 Luật Phí và Lệ Phí năm 2015)	Theo phân cấp tại Khoản 4, Điều 169 Luật BVMT 2020
<b>2</b>	<b>Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh</b>				
2.1	Quyết định Quy định khuyến khích xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp; khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND huyện, thành	Quý II/2022 (khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương quy định tại khoản 6 điều 51; khoản 4 điều 52	Theo phân cấp tại điểm c khoản 5 Điều 51; điểm b khoản 6 Điều 52 Luật BVMT 2020

			phố	Luật BVMT 2020)	
2.2	Quyết định quy định lộ trình thực hiện khoảng cách an toàn về môi trường đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và kho tàng chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND huyện, thành phố	Quý III/2022 (khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương quy định tại khoản 4, 5 điều 53 Luật BVMT 2020 )	Theo phân cấp tại Khoản 6 Điều 53 Luật BVMT 2020
2.3	Quyết định ban hành hướng dẫn áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Kế hoạch và Đầu, Tài chính, Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND huyện, thành phố	Quý II/2022 (khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương quy định tại Điểm d,đ, e khoản 2, Điều 58 Luật BVMT 2020 )	Theo phân cấp tại Điểm c, khoản 2, Điều 58 Luật BVMT 2020
2.4	Quyết định quy định quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Bao gồm: chất thải rắn sinh hoạt; chất thải công nghiệp thông thường; chất thải nguy hại; chất thải rắn y tế; chất thải rắn xây dựng; nước thải; bụi khí thải và các chất ô nhiễm khác)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND huyện, thành phố	Quý II/2022 (khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương quy định tại điểm d,đ khoản 2, điều 58; khoản 4,5 điều 62; khoản 9 điều 64; Khoản 5,6 Điều 72; khoản 5 điều 83 Luật BVMT năm 2020)	Theo phân cấp tại Khoản 6 Điều 62; khoản 6, khoản 8 Điều 6; khoản 7 Điều 72; khoản 2, khoản 6 Điều 75; khoản 4 Điều 77; điểm c khoản 5 Điều 81; khoản 3 Điều 83 Luật BVMT 2020
2.5	Quyết định quy định giá dịch vụ, mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Kế hoạch và Đầu, Tài chính, Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND huyện, thành phố	Quý III/2021 (khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương quy định tại Khoản 5, Điều 79 Luật BVMT 2020)	Theo phân cấp tại Khoản 6, Điều 79 Luật BVMT 2020

2.6	Quyết định quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND huyện, thành phố	Quý IV/2022 (khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương quy định tại khoản 6,7 Điều 86 Luật BVMT 2020)	Theo phân cấp tại điểm c, d khoản 5, Điều 86 Luật BVMT 2020
<b>3</b>	<b>Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh</b>				
	Kế hoạch quản lý chất lượng không khí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND huyện, thành phố	Quý II/2023 (khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương quy định tại khoản 1, 2, 4 Điều 14 Luật BVMT 2020)	Theo phân cấp tại Khoản 3, Điều 14 Luật BVMT 2020